

VỀ CÁC CẤP ĐỘ ĐÁNH GIÁ – CHUẨN ĐOÁN TRONG DẠY HỌC

Đỗ Mạnh Cường

Viện Nghiên cứu Phát triển GDCN

Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh

Trong mọi mô hình thiết kế dạy học*, đánh giá – chuẩn đoán là thành phần không thể thiếu. Vai trò của thành phần này là :

- Đảm bảo cho quá trình dạy học được thực hiện đúng mục tiêu, với những phương pháp và cách thức tổ chức phù hợp nhằm đạt được kết quả cao nhất,
- Phát hiện kịp thời các sai lệch, xác định đúng các nguyên nhân của nó để điều chỉnh phù hợp và kịp thời
- Tu chỉnh (revise) toàn diện cả nội dung, phương pháp, phương tiện và cách thức tổ chức để ngày càng đạt hiệu quả cao hơn, càng hoàn thiện hơn.

Chính vì vậy, nghiên cứu về đánh giá – chuẩn đoán trong giáo dục là vấn đề rất quan trọng và cấp thiết. Bỏ qua thành phần quan trọng này của thiết kế dạy học và dạy học sẽ dẫn đến nguy cơ nói một đằng làm một nẻo trong giáo dục.

Thuật ngữ và khái niệm

Trong kho tàng thuật ngữ sư phạm được nhiều nhà sư phạm sử dụng, chúng ta cần quan tâm đến một số thuật ngữ sau, vì những thuật ngữ này liên quan đến việc triển khai những khái niệm cần thiết

- *Đánh giá tức thời hay lượng giá (Assessment)* _ việc đánh giá kết quả tiếp thu của học sinh đối với nội dung mà thầy giáo vừa trình bày, học sinh vừa thảo luận, v.v. Nói tóm lại là đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của bài học. Đánh giá này thường được thực hiện vào cuối giờ học
- *Đánh giá kết thúc (Evaluation)* _ đánh giá kết quả, thành tích học tập mà học sinh tiếp thu, tích lũy được sau một khoảng thời gian học tập (một chương, một môn, một năm học, một cấp học .v.v.). Đánh giá này lại chia thành hai loại nhỏ hơn :
 - ▣ *Đánh giá sơ bộ hay đánh giá từng phần (Formative Evaluation)* _ Đánh giá ngay trong quá trình dạy học.
 - ▣ *Đánh giá tổng kết (Summative Evaluation)* _ Việc đánh giá thực hiện vào cuối một quá trình dạy học. Loại đánh giá này thường thực hiện vào cuối môn học, năm học, cấp học.
- *Trắc nghiệm (Test)* _ là công cụ đo lường để từ đó có được các dữ liệu cần thiết giúp cho việc đánh giá được chính xác. Có nhiều hình thức trắc nghiệm : trắc nghiệm tự luận, trắc nghiệm khách quan, trắc nghiệm tiêu chí .v.v.

Phù hợp với mục tiêu đánh giá, theo GS. Lê Đức Phúc, có ba loại (cũng có thể nói là ba cấp độ) đánh giá sau :

Đánh giá hiện trạng

Đánh giá quá trình biến đổi

* Hiện có khoảng 40 mô hình thiết kế dạy học phổ biến ở châu Âu, xem 02 mô hình minh họa trên.

Đánh giá nguyên nhân

Quá trình và cấp độ đánh giá trong dạy học

Quá trình đánh giá

Trong quá trình giáo dục – dạy học, kể từ bước thiết kế chương trình cho đến tổ chức dạy học và từng bài dạy học, theo các mô hình thiết kế dạy học và dạy học đã nêu, người ta liên tục phải tiến hành đánh giá. Việc đánh giá thường xuyên và đúng loại ở từng thời điểm, từng giai đoạn dạy học cho phép biết được mức độ đạt được mục tiêu dạy học và phát hiện kịp thời những sự kiện bất thường (cả tích cực lẫn tiêu cực) để có kế hoạch chuẩn đoán phát hiện nguyên nhân và đưa ra cách giải quyết thích hợp.

Trong dạy học, thông thường có các bước đánh giá sau :

Xác định mục tiêu _ Để đánh giá, người ta phải sử dụng nhiều kỹ thuật khác nhau, nhiều công cụ khác nhau và đặc biệt là phải có các tiêu chí cụ thể. Đánh giá nhận thức khác với đánh giá kỹ năng và khác với đánh giá thái độ. Đánh giá động cơ khác với đánh giá thao tác. Đánh giá kỹ năng giải toán khác với đánh giá kỹ năng ra quyết định hay kỹ năng đọc/viết. Đánh giá trong kết quả học tập khác với đánh giá rèn luyện đạo đức. Đặc biệt là để đánh giá phải có tiêu chí, vì tiêu chí chính là việc thao tác hoá mục tiêu thành các chỉ số đo. Tất cả những khác biệt trên, những đặc điểm, những tiêu chí được đưa ra đều bắt nguồn từ mục tiêu đánh giá (mà mục tiêu này lại liên quan, gắn bó chặt chẽ và nhiều khi bắt nguồn từ mục tiêu giáo dục, dạy học). Vì thế, việc đầu tiên là phải xác định mục tiêu đánh giá.

Đánh giá ban đầu _ để xác định đặc điểm và khả năng hiện tại của người học, từ đó có thể thiết kế chương trình, xây dựng kế hoạch, lựa chọn phương pháp phương tiện .v.v. dạy học phù hợp. Đánh giá ban đầu có thể thực hiện thông qua trắc nghiệm đo lường các khả năng người học (bằng test, questionnaire, interview .v.v.) khi thiết kế chương trình hoặc thông qua một bài Pre-test khi xếp lớp hoặc khi chuẩn bị cho người học tiếp thu bài học mới. Đánh giá này thường mang tính chất chuẩn đoán, vì từ kết quả của nó, người ta biết được những mặt mạnh/mặt yếu, đặc biệt là những khiếm khuyết của người học để từ đó có những bổ khuyết phù hợp. Ví dụ, có những lớp bồi dưỡng, những lớp dự bị .v.v.

Đánh giá tức thời (lượng giá) _ Dựa vào mục tiêu của từng bài học, từng chủ đề học tập (thường được diễn tả bởi các động từ hành động theo thang đánh giá của B.Bloom) người làm công tác giáo dục, dạy học tiến hành các trắc nghiệm ngắn để đánh giá tức thời kết quả học tập, rèn luyện của học sinh đối với bài đang học. Từ đó có ngay những thay đổi phù hợp trong chiến lược và phương pháp dạy học để đạt được mục tiêu dạy học. Lượng giá được thực hiện thường xuyên trong quá trình dạy học (đến từng bài học)

Đánh giá từng phần _ Sau từng phần của nội dung dạy học (thường ứng với kết thúc chương, phần) người ta tiến hành trắc nghiệm để đánh giá kết quả mà người học tích lũy được sau chương, phần đó. Tất nhiên, tiêu chí của đánh giá này dựa vào mục tiêu của chương, phần đó. Thông tin phản hồi từ việc xử lý kết quả của đánh giá này cho chúng ta biết hiện trạng về kết quả dạy học sau từng quãng thời gian nhất định, từ đó có những điều chỉnh, những thay đổi phù hợp trong tổ chức dạy học, phương thức dạy học .v.v. Đánh giá từng phần được thực hiện nhiều lần trong một giai đoạn dạy học (học kỳ, môn học)

Đánh giá tổng kết _ Đánh giá này được thực hiện vào cuối quá trình dạy học đối với từng môn học, từng năm học, từng cấp học để đánh giá kết quả đạt được một cách tổng quát cả về thái độ, kỹ năng, kiến thức, nhân cách, giá trị mà người học tích lũy được cho đến thời điểm đánh giá. Điểm đặc biệt là kết quả đánh giá này mang tính giá trị xã hội, vì nó thường

được sử dụng để minh chứng khả năng cả cá nhân người học trước xã hội. Thông tin phản hồi từ việc xử lý kết quả đánh giá tổng kết cho chúng ta biết được không chỉ khả năng người của người học, nhưng quan trọng hơn là sự phù hợp của kết quả đào tạo so với nhu cầu xã hội. Làm tốt đánh giá tổng kết, sẽ góp phần làm cho nội dung và chất lượng giáo dục – dạy học ngày càng phù hợp hơn, đáp ứng tốt hơn đối với nhu cầu xã hội.

Đánh giá chuẩn đoán – Trong quá trình dạy học, sau một số lần đánh giá từng phần hoặc sau đánh giá tổng kết, người ta có thể phát hiện những phát triển bất thường của người học về nhận thức và rèn luyện. Khi đó, người ta sẽ tiến hành những đánh giá đặc biệt mang tính chuẩn đoán, để tìm hướng giúp đỡ, phát triển hoặc khắc phục.

Cấp độ đánh giá

Chỉ dựa trên quá trình đánh giá không mà thôi thì chưa đủ, vì mọi đánh giá phải luôn có mục đích và bắt đầu từ mục đích. Do đó, phù hợp với mục tiêu đánh giá, có ba cấp độ đánh giá :

- Đánh giá hiện trạng,
- Đánh giá sự quá trình biến đổi và
- Đánh giá nguyên nhân.

Ba cấp độ này trả lời cho ba nhóm câu hỏi sau :

- Chúng ta đã làm được gì ? đạt được gì ? (hiện trạng)
- Chúng ta đã và đang biến đổi thế nào ? Tốt lên hay xấu đi ? (Sự phát triển)
- Nguyên nhân của những thành công và hạn chế ? (Nguyên nhân)

Tổng hợp các câu trả lời này sẽ giúp dẫn đến một kết luận quan trọng, chúng ta sẽ phải làm gì tiếp theo ? Tức là đưa ra được những quyết định đúng đắn cho sự phát triển tiếp theo để đi đến mục tiêu giáo dục trong một xã hội đang phát triển.

Đánh giá hiện trạng

Đánh giá hiện trạng thường dùng để giải quyết hai tình huống giáo dục dạy học sau:

- *Thứ nhất*, cần biết thực trạng của hệ thống, của đối tượng dạy học, của đơn vị dạy học. Ví dụ, cần đánh giá để biết được chất lượng và trình độ sư phạm (kiến thức và kỹ năng sư phạm) của giáo viên trong nhà trường; chất lượng đầu vào của sinh viên năm thứ nhất một trường đại học hoặc chất lượng đào tạo sinh viên của một ngành nào đó so với yêu cầu xã hội hoặc đánh giá chất lượng của một trường đại học
- *Thứ hai*, chuẩn bị thông tin để thực hiện một dự án cho tương lai. Ví dụ chuẩn bị đánh giá chất lượng giáo viên để chuẩn bị cho kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, hay cần biết thực trạng phân bố ngành nghề đào tạo để chuẩn bị cho kế hoạch phân bố lại các chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo, hoặc chuẩn bị cho những nội dung ban đầu cần hướng dẫn, bổ túc cho sinh viên khi vào trường.

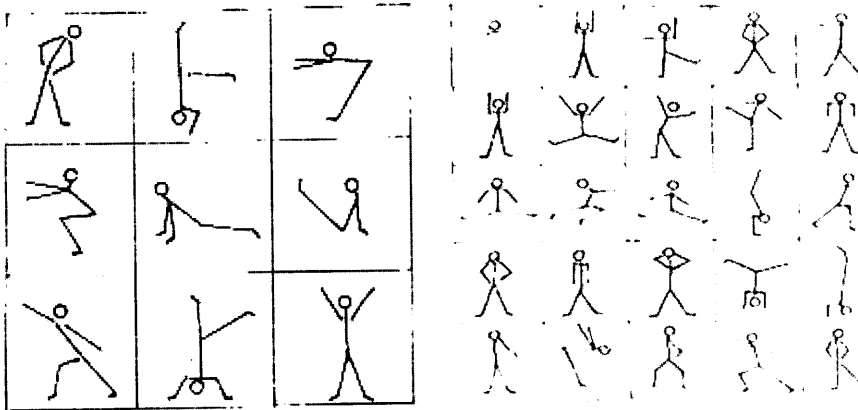
Đánh giá hiện trạng cho biết rõ những vấn đề cơ bản :

- *Đặc điểm của giáo dục – dạy học hiện nay là gì ?* (cả ở mức hệ thống, mức đơn vị/cơ sở giáo dục, mức bài học). Những đặc điểm này được đánh giá ở nhiều mặt như : chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục đạo đức, đặc điểm tư duy của cá nhân, động cơ cá nhân và động cơ xã hội, đánh giá các hiệu quả ngoài và đánh giá các hiệu quả trong.

- Mức độ thành công _ khi đối chiếu với mục tiêu giáo dục – dạy học, thông qua đánh giá hiện trạng, chúng ta biết được mức độ thành công tính cho đến thời điểm đánh giá. Nếu đối chiếu với hoàn cảnh bên ngoài (địa phương khác, trường khác, nước khác .v.v.) chúng ta biết được mức độ, vị thế của mình trong hệ thống chuyên môn, từ đó góp phần đẩy mạnh việc ra những quyết định đúng đắn.

Đánh giá hiện trạng thường được thực hiện ở vào một thời điểm tức thời nào đó trong quá trình dạy học. Thường thời điểm đánh giá có thể là : thời điểm trước khi hoặc ngay lúc bắt đầu quá trình giáo dục - dạy học; thời điểm khi kết thúc quá trình giáo dục - dạy học hoặc thời điểm bất kỳ trong quá trình dạy học. Tức là có thể thực hiện đánh giá hiện trạng với tất cả các loại đánh giá, lượng giá nêu ở phần trên.

Ví dụ : Để đánh giá khả năng ghi nhớ hình ảnh thuộc đặc điểm tư duy của học sinh, người ta cho học sinh làm một tiểu nghiệm sau :

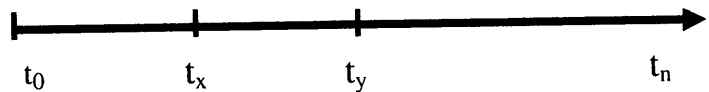


Cho các em quan sát một bộ gồm 9 hình ảnh như hình bên trong khoảng thời gian 2 – 3 phút (con số này có thể hiệu chỉnh), sau đó yêu cầu các em chỉ lại những hình mà các em nhớ được trong bộ 15 hình được đưa ra sau đó. Từ đặc điểm của trí nhớ hình ảnh này, cộng với nhiều tiểu nghiệm và nhiều trắc nghiệm khác, chúng ta có thể đo được đặc điểm tư duy của học sinh khi chuẩn bị thiết kế chương trình đào tạo, huấn luyện cho phù hợp

Hay là, để biết hiện trạng chất lượng đào tạo, vào giữa học kỳ, nhà trường cho thể tiến hành một đợt kiểm tra để đánh giá chất lượng học dạy và học toán của một hoặc nhiều cấp lớp nào đó, khi mà lãnh đạo cảm thấy có những dấu hiệu bất thường.

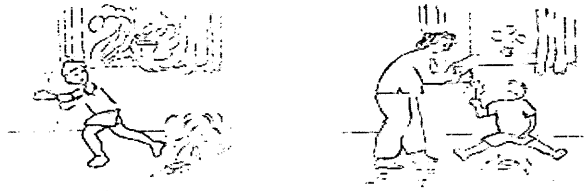
Đánh giá quá trình biến đổi

Đánh giá quá trình biến đổi thường cho chúng ta biết được hiệu quả của những giáo dục – dạy học đối với người học, hiệu quả của việc áp dụng những phương pháp/phương tiện mới, của hình thức tổ chức mới .v.v. Mức độ biến đổi thu được, nếu đối chiếu so với những chuẩn mực chung cho chúng ta biết được khả năng biến đổi của người học dưới tác động của nội dung và phương pháp giáo dục – dạy học hiện tại.

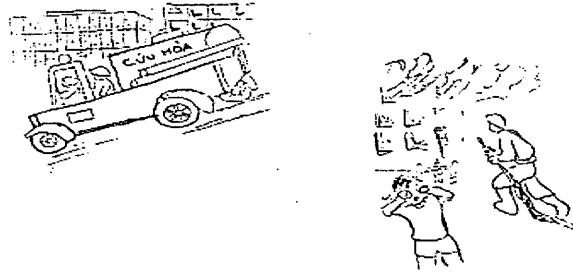


Đánh giá quá trình biến đổi được thực hiện ít là hai thời điểm (t_x và t_y) khác nhau trong quá trình giáo dục – dạy học. Tất nhiên, trắc nghiệm ở mỗi thời điểm không nhất thiết phải giống nhau hoàn toàn, chỉ cần thuộc cùng một loại, với cùng một chuẩn mực đo lường.

Ví dụ : để đánh giá sự biến đổi trong khả năng tư duy và ngôn ngữ của học sinh người dân tộc sau một quá trình học tập, người ta có thể sử dụng tiểu nghiệm như sau :



Tại thời điểm t_x , giao cho học sinh một số bộ tranh (giả sử một trong số đó là bộ tranh “cháy nhà” như hình bên), yêu cầu các em đánh số thứ tự theo logic hợp lý và sau đó viết một đoạn văn ngắn diễn tả câu chuyện của bộ tranh đó.



Sau một thời gian đủ lớn, đến thời điểm t_y lại giao cho các em một số tranh bộ tranh thuộc cùng nhóm trên và cũng yêu cầu

các em đánh số thứ tự và viết một đoạn văn ngắn để kể lại câu chuyện của bộ tranh. Thông qua kết quả, chúng ta có thể đánh giá được mức độ biến đổi của khả năng tư duy và ngôn ngữ của người học, thể hiện kết quả giáo dục – dạy học (tất nhiên mỗi lần phải thực hiện tiểu nghiệm với một số bộ tranh đủ lớn và phải phối hợp với nhiều trắc nghiệm khác nữa). Nếu bài trắc nghiệm sau có độ khó lớn hơn bài trắc nghiệm trước ở mức độ thích hợp (với “vùng phát triển gần” thì chúng ta có thể đánh giá khả năng phát triển ở người học.

Đánh giá nguyên nhân

Trong đánh giá giáo dục – dạy học, người ta chú ý đến mối liên hệ giữa các thông số (chỉ số) biến đổi. Mối liên hệ ấy thể hiện quan hệ nhân quả giữa hai hay nhiều yếu tố đến chất lượng giáo dục – dạy học. Việc đánh giá để rút ra được mối quan hệ nhân quả như thế trong giáo dục – dạy học, được gọi là đánh giá nguyên nhân.

Để thực hiện đánh giá nguyên nhân, trước hết người ta phải đưa một giả thuyết có sự tương quan giữa một trong hai yếu tố nào đó trong giáo dục, mà một yếu tố được coi là nguyên nhân, một yếu tố được coi là kết quả. Điều này được gọi là giả thuyết đánh giá.

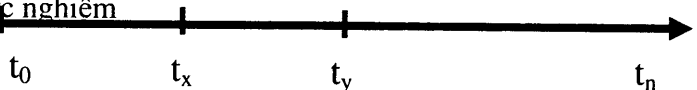
Sau đó có thể thực hiện theo một trong hai cách

Cách 1 _ Không qua thực nghiệm, không phụ thuộc thời điểm đánh giá:

- Thu thập thông tin lượng giá, hiện trạng đối với các thông số được xác định bằng cách nghiên cứu các trường hợp điển hình (case study) ở nhiều nơi theo mẫu nghiên cứu được lựa chọn.
- Xử lý số liệu để tìm mối tương quan giữa giữa các thông số
- Đưa ra kết luận bác bỏ hay chấp nhận giả thuyết nghiên cứu _ tức là khẳng định yếu tố này có phải là nguyên nhân gây ra yếu tố (hay kết quả) nào đó trong giáo dục – dạy học hay không

Cách 2 _ Tiến hành thông qua thực nghiệm

- Tại một thời điểm t_x người ta tiến hành đo các giá trị của



đại lượng nào đó mà giả thuyết nghiên cứu đã giả định kết quả (biến phụ thuộc)

- Sau đó tiến hành một thực nghiệm, để thay đổi một yếu tố giáo dục khác mà giả thuyết nghiên cứu đã coi là nguyên nhân (biến độc lập). Các thực nghiệm này phải được tiến hành với mức độ và tần suất đủ để có thể có ý nghĩa tác động.
- Đo lại giá trị của biến phụ thuộc vào thời điểm kết thúc thực nghiệm t_y
- Dùng thống kê toán học để xử lý các số liệu thu được, qua đó khẳng định hoặc bác bỏ giả thuyết nghiên cứu.
- Kết luận về nguyên nhân

Kết luận

Trên đây là tóm tắt về các cấp độ đánh giá trong giáo dục – dạy học. Theo mục tiêu, có ba cấp độ đánh giá trong giáo dục, đó là :

- Đánh giá hiện trạng
- Đánh giá nguyên nhân
- Đánh giá quá trình phát triển hoặc khả năng phát triển.

Tuy nhiên cũng cần lưu ý rằng, qui mô đánh giá, mục tiêu đánh giá, đối tượng đánh giá cũng ảnh hưởng rất nhiều đến kỹ thuật đánh giá sẽ được sử dụng. Và đó cũng là nội dung cần nghiên cứu.

Trong quá trình đánh giá, khi phát hiện các dấu hiệu bất thường (cả hướng tiêu cực _ negative hay hướng tích cực _ positive) người ta sẽ tiến hành những chuẩn đoán đặc biệt để tiến hành đánh giá cả nguyên nhân và khả năng biến đổi. Từ kết quả chuẩn đoán – đánh giá này mà người ta sẽ đưa ra những quyết định thích hợp để có hướng khắc phục hoặc hướng hỗ trợ phát triển thích đáng.

Hà nội, ngày 26 tháng 04 năm 2005.

Tài liệu tham khảo

1. PGS.Ts Lê Đức Phúc _ *Chuẩn đoán tâm lý ứng dụng trong giáo dục* _ Viện Khoa học Giáo dục _ tài liệu dùng cho cao học giáo dục _ Hà nội, 1996.
2. PGS.Ts Lê Đức Phúc _ *Cơ sở lý luận về đánh giá và qui trình đánh giá chất lượng giáo dục phổ thông* _ Đề tài CLGD _ Hà nội 2005.
3. PGS.Ts Nguyễn Hữu Châu _ *Sự phân loại các mục tiêu giáo dục và vấn đề đánh giá chất lượng giáo dục* _ Tạp chí nghiên cứu giáo dục _ 5/1998.
4. GS Trần Bá Hoành _ *Đánh giá trong giáo dục* _ Tài liệu dùng cho các trường đại học sư phạm và cao đẳng sư phạm _ Hà nội, 1995